

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 153/2024/HNGĐ-ST

Ngày 19-8-2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Ông Hoàng Đức Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 165/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2024/QĐXX-ST ngày 17 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 111/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Z, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Lã Xuân Y, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Phạm Thị Z (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Z và anh Lã Xuân Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn số 33 ngày 07 tháng 4 năm 20xx tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, thành phố Hải Phòng. Sau cưới, vợ chồng về chung sống ăn ở tại thôn 2, xã M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong lao động, trong sinh hoạt và nuôi dạy con chung dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng thờ ơ, lạnh nhạt và không còn quan tâm đến nhau. Do mâu thuẫn, vợ chồng chị Z, anh Y hiện đã sống ly thân nhau. Nay, chị Z nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Z yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lã Xuân Y.

Về con chung: Chị Z khai chị và anh Lã Xuân Y có 02 con chung tên Lã Phạm G, sinh ngày 04 tháng 3 năm 2009 và Lã Phạm B, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2012. Hiện cả 02 con đang do chị Z nuôi dưỡng. Ly hôn, chị Z có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung.

Về nghĩa cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Z khai chị và anh Y tự thỏa thuận với nhau nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Z khai chị và anh Y không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Lã Xuân Y đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật song đến ngày mở phiên tòa, anh Y vẫn không có mặt để trình bày ý kiến về việc chị Z xin ly hôn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã cơ bản tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Tuy nhiên vẫn còn một số vi phạm như: Tòa án không tổng đạt Giấy triệu tập ngày 07/6/2024 cho đương sự, không tổng đạt Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho bị đơn theo quy định tại Điều 170, 171, khoản 3 Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự. các biên bản lấy lời khai của bà Trần Thị Hạnh, biên bản giao nhận tài liệu, chứng cứ ngày 16/5/2024, ngày 01/7/2024, biên bản xác minh ngày 21/6/2024 tại Công an xã M và UBND xã M không có giờ bắt đầu và giờ ngày tháng năm kết thúc theo ban hành biểu mẫu tại Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lã Xuân Y.

Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu điều tra thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị My và anh Y đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Phạm Thị Z được ly hôn anh Lã Xuân Y. Về con chung: Chị Phạm Thị Z và anh Lã Xuân Y có 02 con chung tên Lã Phạm G, sinh ngày 04 tháng 3 năm 2009 và Lã Phạm B, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2012. Căn cứ tài liệu điều tra xác minh khả năng, điều kiện nuôi con của mỗi bên, nguyện vọng của con chung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình giao cho chị Phạm Thị Z trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung tên Lã Phạm G và Lã Phạm B cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: Chị Z không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí Tòa án thì chị Phạm Thị Z phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình về ly hôn, nuôi con khi ly hôn. Bị đơn là anh Lã Xuân Y có nơi cư trú tại thôn 2, xã M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn là anh Lã Xuân Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng anh Y vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Lã Xuân Y.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Z và anh Lã Xuân Y được xác lập vào năm 2008 là hợp pháp. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong sinh hoạt, trong lao động và nuôi dạy con dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng thờ ơ, lạnh nhạt và không còn quan tâm đến nhau. Do mâu thuẫn, chị Z và anh Y hiện đã sống ly thân. Chị Z xin ly hôn anh Y, Tòa án đã triệu tập anh Y nhiều lần để trình bày ý kiến về việc chị Z xin ly hôn nhưng anh Y vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị Z và anh Y đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn

nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Z được ly hôn anh Y.

[3] Về con chung: Chị Z và anh Y có 02 con chung tên Lã Phạm G, sinh ngày 04 tháng 03 năm 2009 và Lã Phạm B, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2012. Ly hôn, chị Z có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện từ khi sống ly thân đến nay, chị Z là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt. Cháu Lã Phạm G và cháu Lã Phạm B đều có nguyện vọng được mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, giao cho chị Z trực tiếp nuôi dưỡng 02 con tên Lã Phạm G và Lã Phạm B cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình và phù hợp với nguyện vọng của con chung.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Z khai chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Z khai chị và anh Y không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí Tòa án thì chị Z phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Z và anh Y được quyền kháng cáo trong thời hạn do pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Z và anh Lã Xuân Y.
2. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Z được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Lã Phạm G sinh ngày 04 tháng 03 năm 2009 và Lã Phạm B, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2012 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Z phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Z đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009942 ngày 28 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị Z đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Z có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lã Xuân Y vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã M; TN,HP;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số xx/20xx);
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 8 năm 2024

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Công Hạ

2. Ông Hoàng Đức Cảnh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 165/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2024 về “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Z, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Lã Xuân Y, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về nội dung:

- Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Z được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Lã Phạm G sinh ngày 04 tháng 03 năm 2009 và Lã Phạm B, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2012 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Z phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Z đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009942 ngày 28 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị Z đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 45 phút, ngày 19/8/2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Cảnh

Phạm Công Hạ

Lương Ngọc Anh

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Hạ
2. Ông Hoàng Đức Cảnh

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành thảo luận về việc hoãn phiên tòa đối với vụ án dân sự thụ lý số 165/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Z, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Lã Xuân Y, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh Lã Xuân Y vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử thảo luận về việc vắng mặt của bị đơn như sau:

Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về nội dung: Quyết định hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 165/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Thời gian mở lại phiên tòa được ấn định như sau: Phiên tòa dân sự sẽ được mở vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 19 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Cảnh Phạm Công Hạ

Lương Ngọc Anh

